

WEEKLY WRAP

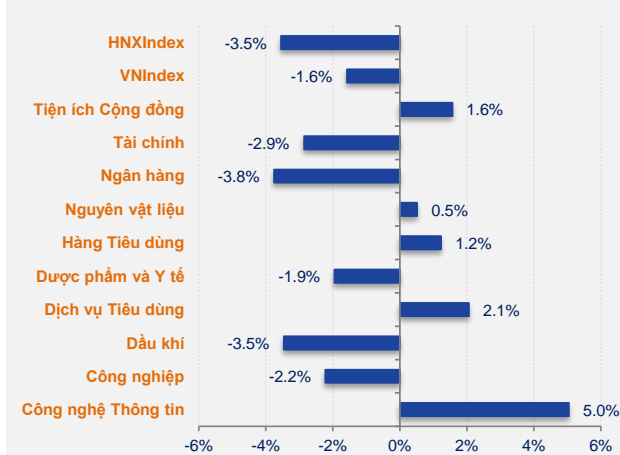
Tuần GD: 12/4/2022 - 15/4/2022

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,458.56	↓ -1.6%	416.71	↓ -3.5%
KLGD (trCP)	2,537.69	↓ -36.3%	313.82	↓ -35.2%
GTGD (tỷ VND)	83,503.39	↓ -35.4%	9,173.51	↓ -41.0%
Tổng cung (trCP)	5,269.98	↓ -33.6%	431.46	↓ -38.6%
Tổng cầu (trCP)	5,404.01	↓ -28.6%	389.34	↓ -35.2%

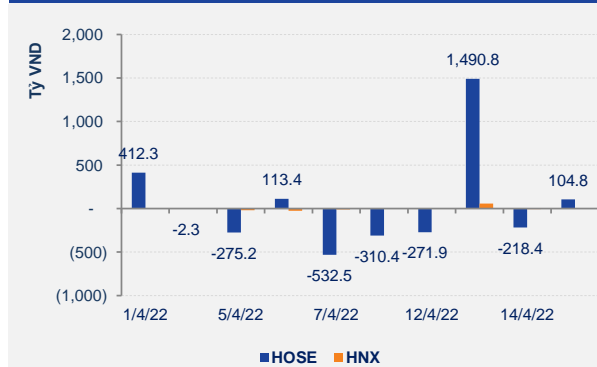
Giao dịch NĐT nước ngoài

KL mua (trCP)	120.55	↓ -16.4%	3.34	↑ 109.7%
KL bán (trCP)	124.33	↓ -36.4%	1.93	↓ -38.7%
GT mua (tỷ VND)	6,311.51	↓ -11.1%	109.40	↑ 99.3%
GT bán (tỷ VND)	5,206.13	↓ -35.8%	59.99	↓ -46.8%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Tuần thứ hai liên tiếp thị trường giảm điểm với thanh khoản tiếp tục suy giảm so với tuần trước đó, khối lượng giao dịch toàn thị trường trong 12 tuần gần đây đều nằm dưới mức trung bình 20 tuần gần nhất.

Kết thúc tuần giao dịch VN-Index giảm 23,44 điểm (-1,6%) xuống 1.458,56 điểm, HNX-Index giảm 15,31 điểm (-3,5%) xuống 416,71 điểm. Giá trị giao dịch trên HOSE giảm 35,4% so với tuần trước đó với 83.503 tỷ đồng, khối lượng giao dịch giảm 36,3% xuống 2.538 triệu cổ phiếu. Giá trị giao dịch trên HNX giảm 41% so với tuần trước đó với 9.173 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 314 triệu cổ phiếu.

Nhóm cổ phiếu Ngân hàng có mức giảm mạnh nhất trong tuần qua với mức giảm 3,8% đã tạo ra áp lực điều chỉnh lên toàn thị trường, các mã có mức điều chỉnh mạnh gồm VCB (-3,4%), BID (-6,2%), CTG (-3,3%), TCB (-6,7%), MBB (-5,4%), SHB (-2,7%)...

Nhóm cổ phiếu dầu khí cũng có xu hướng giảm mạnh với mức giảm 3,5% với các cổ phiếu tiêu biểu như PLX (-2,7%), BSR (-2,3%), PVD (-2,7%), PVS (-8,1%), PVB (-1,4%)...

Cùng chung xu hướng giảm với nhóm Ngân hàng là nhóm cổ phiếu tài chính với mức giảm 2,9% giá trị vốn hóa trong đó đáng chú ý là nhóm ngành con bất động sản với VHM (-5,3%), NVL (-1,5%).. hay ngành con chứng khoán với SSI (-7%), HCM (-11,6%), VCI (-10,7%), VND (-4%), SHS (-3,4%)...

Các nhóm ngành khác cũng chung xu hướng giảm là Công nghiệp (-2,2%), Dược phẩm và y tế (-1,9%).

Mặc dù điểm số thị trường chung giảm trong tuần nhưng ở chiều ngược lại ngành công nghệ thông tin vẫn có sự bứt phá ấn tượng với mức tăng 5% giá trị vốn hóa nhờ lực kéo từ cổ phiếu trụ cột là FPT (+6%), CMG (+8,2%)...

Nhóm dịch vụ tiêu dùng cũng tăng khá tốt với 2,1% giá trị vốn hóa nhờ lực kéo từ nhóm bán lẻ với MWG (+6,8%), FRT (+11,4%), DGW (+5,7%), PNJ (+2,3%)...

Cổ phiếu tiện ích cộng đồng tăng 1,6% chủ yếu nhờ lực kéo từ GAS (+4,4%), nhóm hàng tiêu dùng với mức tăng 1,2% chủ yếu do lực kéo của MSN (+1%). Cổ phiếu nguyên vật liệu (+0,5%) tăng nhẹ.

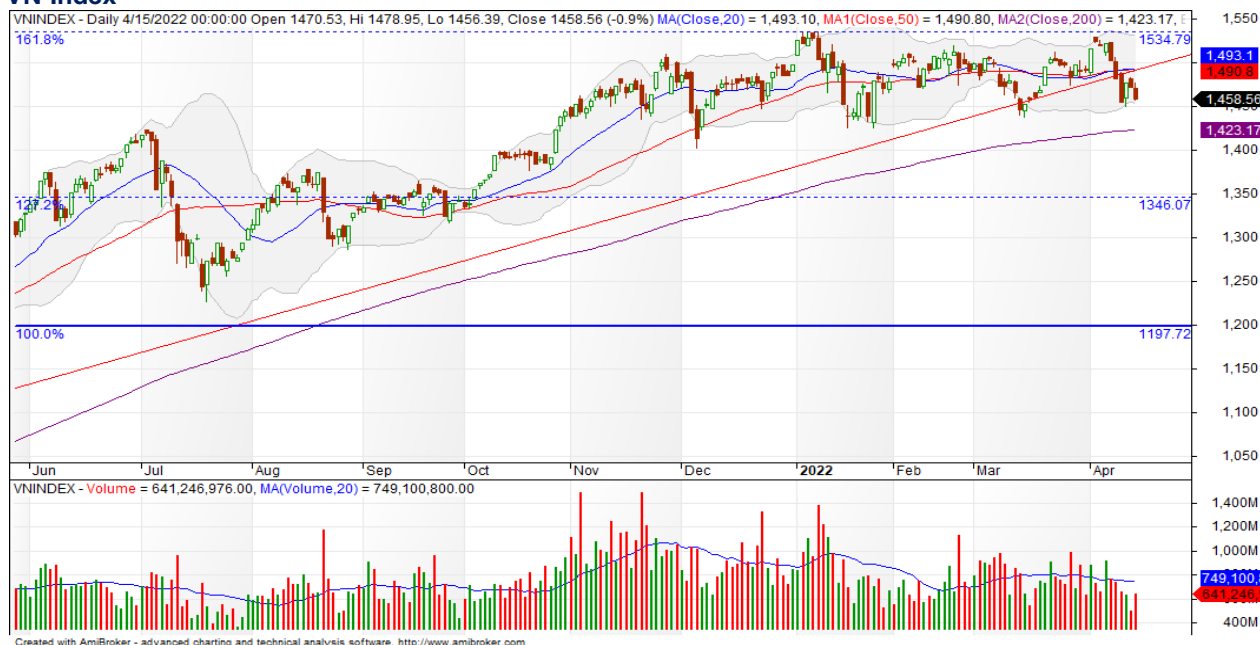
Khối ngoại có động thái tích cực khi mua ròng khoảng 1.150 tỷ đồng trên hai sàn. Xét về khối lượng, MWG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 9,4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là GEX với 4,2 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HPG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 10,5 triệu cổ phiếu.

WEEKLY WRAP

Tuần GD: 12/4/2022 - 15/4/2022

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index



VN-Index điều chỉnh trong tuần thứ hai liên tiếp với thanh khoản khớp lệnh tiếp tục suy giảm so với tuần trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 tuần gần nhất. Kết hợp với diễn biến trong tuần thì có thể thấy là mức độ quan tâm của nhà đầu tư đối với thị trường hiện đang suy giảm khá rõ nét thể hiện qua thanh khoản. Lực cầu mua lên hiện tại là không đủ mạnh nên chỉ cần bán mạnh tay hơn chút cũng đủ khiến thị trường đi xuống.

Áp dụng lý thuyết sóng Elliott trên biểu đồ thì có thể thấy là VN-Index vẫn đang nằm trong sóng tăng 5 với target theo lý thuyết trong khoảng 1.530-1.550 điểm (fibonacci retracement 161,8% sóng điều chỉnh 4). Chỉ khi VN-Index giảm mạnh và đánh mất ngưỡng hỗ trợ 1.350 điểm (fibonacci retracement 100% sóng điều chỉnh 4) thì mới xác nhận là kết thúc sóng này.

Với tuần điều chỉnh này (-1,6%) thì chỉ số VN-Index tiếp tục kết tuần dưới ngưỡng hỗ trợ tâm lý 1.500 điểm và xa hơn là ngưỡng hỗ trợ quanh 1.490 điểm (MA20-50). Điều này khiến cho xu hướng của thị trường bị suy yếu và chỉ số VN-Index có thể lùi về các vùng hỗ trợ thấp hơn.

Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo 18/4-22/4, VN-Index có thể sẽ tiếp tục điều chỉnh về vùng hỗ trợ tiếp theo trong khoảng 1.425-1.450 điểm (đáy tháng 3/2022) để tìm kiếm lực cầu bắt đáy.

Trong kịch bản tích cực, nếu lực cầu trong vùng hỗ trợ 1.425-1.450 điểm là đủ tốt thì thị trường có thể sớm hồi phục trở lại.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Lại thêm một tuần khá buồn nữa giành cho nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán Việt Nam với việc chỉ số VN-Index (-1,6%) giảm tuần thứ hai liên tiếp. Mặc dù chỉ giao dịch 4 phiên nhưng nếu tính trung bình từng phiên và thanh khoản khớp lệnh cũng đi xuống thể hiện việc dòng tiền vẫn đang do dự ở thời điểm hiện tại.

Với diễn biến hiện tại thì khá là khó để trong tuần giao dịch tiếp theo 18/4-22/4, thị trường có thể nhanh chóng bứt phá để hướng đến các vùng giá cao hơn mà có thể sẽ cần lùi về các vùng giá thấp để tìm kiếm lực cầu bắt đáy. Nếu cầu bắt đáy là đủ tốt thể hiện qua việc thanh khoản được cải thiện thì thị trường mà đại diện là chỉ số VN-Index có thể hồi phục trở lại.

Nhà đầu tư đã tham gia mua vào trong phiên 13/4 khi thị trường test hỗ trợ 1.425-1.450 điểm có thể tiếp tục nắm giữ và gia tăng tỷ trọng nếu một lần nữa VN-Index test lại vùng này.



WEEKLY WRAP

Tuần GD: 12/4/2022

-

15/4/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu TTM	T.trưởng Lợi nhuận TTM	
BIC	35.5	34.5-35	40-42	32.5	10.5	14.2%	34.4%	Mua nếu có điều chỉnh
VCI	50	44-47	54-55	42	11.1	114.3%	94.9%	Chờ điều chỉnh về vùng giá mua quá bán dự kiến
PTB	126.7	124-127	145-150	120	12.0	15.9%	42.8%	Cổ phiếu vượt đỉnh. Mua khi giá điều chỉnh, vùng hỗ trợ 124-126
PC1	44	42-43.5	51-53	41	14.9	47.2%	35.5%	Mua khi giá điều chỉnh, vùng hỗ trợ 42-43
PNJ	117.1	118-120	145-148	108	25.9	11.6%	-3.8%	Cổ phiếu có nền chờ vượt đỉnh, mua khi bùng nổ
HAH	103	100-102	125 - 130	95	11.3	64.1%	222.1%	Cổ phiếu có xu hướng vượt đỉnh, mua khi điều chỉnh

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỜ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
15/4/2022	ASM	23.9	23.1	27-28	21	3.46%	Mở mua mới giá 23.1
15/4/2022	VSC	44.35	42.5	53-55	40	4.35%	Mở mua mới giá 42.5
15/4/2022	VND	33.7	33.5	41-43	30	0.60%	Mở mua mới giá 33.5
15/4/2022	GAS	115	112	140-155	100	2.68%	Mở mua mới giá 112
15/4/2022	REE	86.8	82	95-97	78	5.85%	Mở mua mới giá 82
15/4/2022	LHG	61.2	59.5	70-72	56	2.86%	Mở mua mới giá 59.5
15/4/2022	GIL	96	90.5	108-120	82	6.08%	Mở mua mới giá 90.5
15/4/2022	TNG	41.5	40	48-50	37	3.75%	Mở mua mới giá 40

TIN VĨ MÔ

Cán cân thương mại đảo chiều, Việt Nam ghi nhận xuất siêu trong tháng 3 và quý 1/2022

Tính trong quý 1/2022, tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hoá của Việt Nam đạt 176,75 tỷ USD, tăng 14,3% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó, trị giá xuất khẩu đạt 89,1 tỷ USD, tăng 13,4% và trị giá nhập khẩu đạt 87,64 tỷ USD, tăng 15,2%.

Chủ tịch Quốc hội yêu cầu làm rõ nợ xấu mới từ bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp

Chủ tịch Quốc hội cho hay qua nghiên cứu sơ bộ thì vướng mắc chủ yếu ở khâu thực thi. “Cần làm rõ tổng số nợ xấu được xử lý theo Nghị quyết 42 là bao nhiêu, đã xử lý được bao nhiêu, còn lại là như thế nào, kể cả nợ xấu nội bảng cũng như nợ xấu trong hệ thống khác, mà nội bảng là phải theo chuẩn mực”, Chủ tịch Quốc hội nói. Ông đề nghị Chính phủ bổ sung đánh giá nợ xấu phát sinh mới từ ngày Nghị quyết 42 có hiệu lực. Trong đó cần đánh giá kỹ xem xét trách nhiệm của các tổ chức, cơ quan liên quan đến nợ xấu phát sinh, nhất là nợ do ảnh hưởng của Covid-19 và cho vay các dự án BOT, bất động sản, trái phiếu của doanh nghiệp và ngân hàng. Từ đó mới xem xét cho kéo dài Nghị quyết 42 hay không.

Đề nghị Bộ Công an chỉ đạo điều tra các vụ việc có dấu hiệu sai phạm tại dự án Thủ Thiêm

Liên quan đến kết quả xử lý các vụ việc sai phạm xảy ra tại Khu đô thị mới Thủ Thiêm, TP. HCM đã hoàn thành 34 nội dung theo kiến nghị của Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Thanh tra Chính phủ: đã kết thúc điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm 1 vụ/20 bị cáo, đang xây dựng cáo trạng truy tố 1 vụ, đang điều tra 3 vụ, đang xác minh 7 vụ việc. Tuy nhiên, vẫn còn 5 nội dung kiến nghị tại Dự án Khu đô thị mới Thủ Thiêm còn chậm do có khó khăn, vướng mắc lớn đang chờ chỉ đạo tháo gỡ của Trung ương.

Thu phí hạ tầng cảng biển: Cần thiết nhưng nên có lộ trình?

Sau 12 ngày thực hiện thu phí chính thức, TP HCM thu về 90 tỷ đồng từ hoạt động thu phí hạ tầng cảng biển. Toàn bộ nguồn thu sẽ được dùng để đầu tư mới, tái đầu tư, phát triển hệ thống hạ tầng giao thông ra, vào cảng biển. Trong bối cảnh chi phí đầu vào tăng cao và đang trong quá trình hồi phục sau dịch Covid-19, doanh nghiệp mong muốn chưa thu phí hạ tầng cảng biển đến hết năm nay và giảm 50% mức phí vào năm tới.

Kinh tế Việt Nam trước xung đột Nga - Ukraine và động thái của Fed

Động thái tăng lãi suất của Fed được cho là sẽ tác động lên tỷ giá và thị trường chứng khoán Việt Nam. Thêm vào đó, tình hình xung đột Nga - Ukraine tiếp tục kéo dài làm đứt gãy chuỗi cung ứng nhiên liệu, nông sản, tạo thêm gánh nặng cho nền kinh tế.

Chốt đề xuất trình Chính phủ tăng lương tối thiểu vùng 6%

Hội đồng Tiền lương quốc gia vừa chốt đề xuất tăng lương tối thiểu vùng năm 2022 với mức tăng 6% để trình Chính phủ xem xét quyết định.

TIN DOANH NGHIỆP
DCM dự kiến lợi nhuận 2022 đi lùi 72%

Đánh giá khó khăn thách thức sẽ phải đối mặt trong năm 2022 CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC, HOSE: DCM) dự kiến tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế lần lượt giảm 10% và 72% so với thực hiện năm 2021.

Ban lãnh đạo DCM đánh giá năm 2022 Công ty sẽ tiếp tục đối diện với những khó khăn thách thức như: Tình hình dịch bệnh tiếp tục diễn biến phức tạp; căng thẳng giữa Nga và Ukraine tác động tiêu cực đến thị trường tài chính toàn cầu, giá dầu tăng cao, lạm phát, đứt gãy chuỗi logistic, nguồn cung khan hiếm.

ĐHĐCĐ GAS: Giá dầu tăng/giảm 5 USD/thùng thì lợi nhuận tăng/giảm 500 tỷ đồng

Sáng ngày 15/04, Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE: GAS) tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2022. Theo Tổng Giám đốc Hoàng Văn Quang, khi giá dầu biến động 5 USD/thùng thì ước tính lợi nhuận của GAS biến động cùng chiều khoảng 500 tỷ đồng.

Lộ diện doanh nghiệp chi ngàn tỷ mua cổ phần riêng lẻ của HAG

HĐQT CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE: HAG) vừa thông báo việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho 2 nhà đầu tư tổ chức và 1 nhà đầu tư cá nhân.

Theo phương án được cổ đông vừa thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên 2022 cách đây vài ngày (08/04), HAG sẽ thực hiện chào bán riêng lẻ 161.9 triệu cp, giá 10,500 đồng/cp để huy động 1,700 tỷ đồng.

Theo danh sách nhà đầu tư tham gia mua cổ phần HAG công bố, 2 tổ chức là Công ty TNHH Glory Land và CTCP Quản lý Việt Cát và 1 cá nhân là ông Nguyễn Đức Quân Tùng.

PV Power lên kế hoạch lợi nhuận 2022 giảm 64%, không chia cổ tức 2021

Công ty lên kế hoạch tổng doanh thu 2022 là 24.242 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 743 tỷ đồng.

PV Power không chia cổ tức năm 2021 mà dùng gần như toàn bộ lợi nhuận trích quỹ đầu tư phát triển..

FLC: Hai thành viên BKS xin từ nhiệm

HĐQT FLC cũng thông báo đã nhận được đơn từ nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát (BKS) Công ty của ông Nguyễn Chí Cường và bà Phan Thị Bích Phượng vì lý do cá nhân.

HĐQT FLC sẽ báo cáo và trình ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát đối với 2 vị này tại cuộc họp gần nhất, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và điều lệ Công ty hiện hành. Thời gian miễn nhiệm kể từ ngày được ĐHĐCĐ chấp thuận.

Vinfast bắt tay với Amazon, đưa trợ lý Alexa lên xe điện

VinFast sẽ tích hợp các dịch vụ Alexa vào các mẫu SUV điện VF 8 và VF 9. Ngày 15/4/2022 tại Triển lãm Ô tô Quốc tế New York, VinFast đã công bố kế hoạch hợp tác với Amazon và tích hợp trợ lý giọng nói Alexa vào xe điện từ năm 2022.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	MWG	9,387,500	HPG	(10,515,300)
2	GEX	4,174,400	VND	(5,663,600)
3	HNG	2,942,100	STB	(4,066,800)
4	E1VFN30	2,647,900	VHM	(3,985,700)
5	FUESSVFL	2,250,500	PVD	(2,720,200)

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	716,100	NVB	(477,700)
2	SHS	689,503	PVG	(136,790)
3	IDC	240,100	BCC	(110,200)
4	IVS	166,600	HMH	(37,600)
5	TA9	137,200	ART	(35,800)

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VPB	39.80	38.50	↓ -3.27%	13,055,390
HAG	13.30	12.05	↓ -9.40%	12,729,110
FLC	10.45	8.25	↓ -21.05%	9,312,110
GEX	36.60	33.95	↓ -7.24%	8,833,880
ROS	6.08	5.01	↓ -17.60%	8,720,670

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHS	26.64	24.40	↓ -8.43%	41,951,754
IDC	72.10	61.50	↓ -14.70%	34,118,187
PVS	34.80	30.80	↓ -11.49%	33,619,852
KLF	5.50	4.90	↓ -10.91%	22,318,562
TNG	39.00	41.50	↑ 6.41%	19,577,745

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VHC	89.80	104.60	14.8	↑ 16.48%
MSH	88.00	101.30	13.3	↑ 15.11%
TTE	20.25	23.00	2.8	↑ 13.58%
HAH	91.00	103.00	12.0	↑ 13.19%
TMT	22.55	25.40	2.9	↑ 12.64%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
POT	27.60	38.00	10.4	↑ 37.68%
KDM	30.40	38.60	8.2	↑ 26.97%
SDG	30.10	36.40	6.3	↑ 20.93%
QST	14.30	17.20	2.9	↑ 20.28%
CAP	99.90	119.00	19.1	↑ 19.12%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PTL	11.90	8.80	-3.1	↓ -26.05%
PXI	6.63	5.05	-1.6	↓ -23.83%
PXS	12.50	9.54	-3.0	↓ -23.68%
VIS	14.55	11.15	-3.4	↓ -23.37%
VRC	20.55	16.10	-4.5	↓ -21.65%

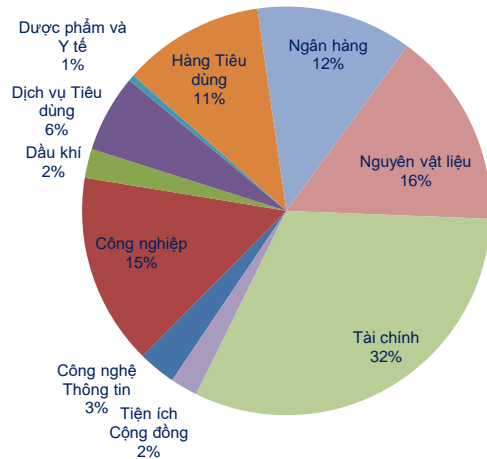
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PBP	44.60	29.60	-15.0	↓ -33.63%
THS	26.50	17.60	-8.9	↓ -33.58%
C92	8.10	5.60	-2.5	↓ -30.86%
PVL	11.00	8.60	-2.4	↓ -21.82%
SD2	10.50	8.30	-2.2	↓ -20.95%

(*) Giá điều chỉnh

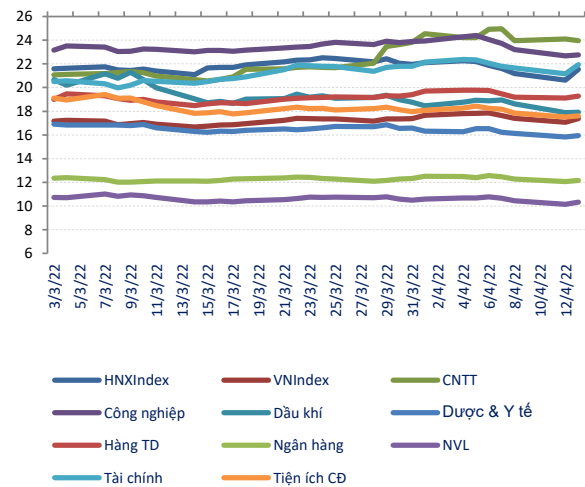


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Chuỗi PE ngành và thị trường



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	13,055,390	16.9%	2,642	15.0	2.0
HAG	12,729,110	2.8%	219	51.6	2.2
FLC	9,312,110	0.7%	119	74.6	0.6
GEX	8,833,880	7.2%	1,483	24.3	1.5
ROS	8,720,670	1.6%	168	32.1	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	41,951,754	25.5%	2,736	9.4	1.3
IDC	34,118,187	9.6%	1,514	44.2	4.3
PVS	33,619,852	4.7%	1,258	24.9	1.2
KLF	22,318,562	0.4%	40	128.7	0.5
TNG	19,577,745	17.8%	2,719	14.5	2.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VHC	↑ 16.5%	19.9%	6,052	17.0	3.3
MSH	↑ 15.1%	30.1%	8,846	11.1	3.3
TTE	↑ 13.6%	9.6%	964	22.8	2.1
HAH	↑ 13.2%	27.5%	8,704	11.7	2.6
TMT	↑ 12.6%	9.4%	1,122	21.8	2.0

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
POT	↑ 37.7%	4.0%	682	58.9	2.4
KDM	↑ 27.0%	0.1%	6	6,941.5	3.7
SDG	↑ 20.9%	4.3%	2,032	17.9	0.8
QST	↑ 20.3%	15.2%	1,263	12.4	1.4
CAP	↑ 19.1%	55.6%	11,065	9.9	5.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MWG	9,387,500	27.3%	6,885	23.2	5.7
GEX	4,174,400	7.2%	1,483	24.3	1.5
HNG	2,942,100	-15.3%	-1,010	-	1.3
E1VFN30	2,647,900	N/A	N/A	N/A	N/A
FUESSVFL	2,250,500	N/A	N/A	N/A	N/A

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	716,100	4.7%	1,258	24.9	1.2
SHS	689,503	25.5%	2,736	9.4	1.3
IDC	240,100	9.6%	1,514	44.2	4.3
IVS	166,600	5.3%	527	24.7	1.3
TA9	137,200	12.9%	1,579	10.2	1.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	383,334	21.6%	4,632	17.5	3.5
VHM	314,821	35.2%	8,991	8.0	2.4
VIC	311,599	-1.7%	-650	-	1.9
GAS	213,597	17.1%	4,531	24.6	4.1
BID	204,870	12.7%	2,084	19.4	2.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
THD	55,825	21.8%	2,805	56.9	8.8
KSF	32,520	9.0%	1,373	78.9	5.4
NVB	20,323	0.0%	3	11,551.0	3.4
IDC	20,070	9.6%	1,514	44.2	4.3
VCS	17,712	40.6%	11,096	10.0	3.6



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
19/1/2022	15/4/2022	15/3/2022	14/3/2022	SCY	Đại hội Đồng Cổ đông
28/1/2022	15/4/2022	24/2/2022	23/2/2022	HLR	Đại hội Đồng Cổ đông
27/1/2022	15/4/2022	15/3/2022	14/3/2022	DRL	Đại hội Đồng Cổ đông
27/1/2022	15/4/2022	15/3/2022	14/3/2022	TCM	Đại hội Đồng Cổ đông
11/2/2022	15/4/2022	1/3/2022	28/2/2022	BDB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16/2/2022	15/4/2022	10/3/2022	9/3/2022	KMT	Đại hội Đồng Cổ đông
18/2/2022	15/4/2022	8/3/2022	7/3/2022	TQW	Đại hội Đồng Cổ đông
15/2/2022	15/4/2022	9/3/2022	8/3/2022	FRT	Đại hội Đồng Cổ đông
21/2/2022	15/4/2022	28/2/2022	25/2/2022	PSB	Đại hội Đồng Cổ đông
21/2/2022	15/4/2022	8/3/2022	7/3/2022	PCF	Đại hội Đồng Cổ đông
24/2/2022	15/4/2022	8/3/2022	7/3/2022	DCF	Đại hội Đồng Cổ đông
1/3/2022	15/4/2022	16/3/2022	15/3/2022	VBH	Đại hội Đồng Cổ đông
21/2/2022	15/4/2022	14/3/2022	11/3/2022	ACL	Đại hội Đồng Cổ đông
23/2/2022	15/4/2022	9/3/2022	8/3/2022	GAS	Đại hội Đồng Cổ đông
23/2/2022	15/4/2022	15/3/2022	14/3/2022	FMC	Đại hội Đồng Cổ đông
23/2/2022	15/4/2022	16/3/2022	15/3/2022	IJC	Đại hội Đồng Cổ đông
2/3/2022	15/4/2022	16/3/2022	15/3/2022	TNW	Đại hội Đồng Cổ đông
1/3/2022	15/4/2022	22/3/2022	21/3/2022	TET	Đại hội Đồng Cổ đông
1/3/2022	15/4/2022	15/3/2022	14/3/2022	DC2	Đại hội Đồng Cổ đông
1/3/2022	15/4/2022	15/3/2022	14/3/2022	LGL	Đại hội Đồng Cổ đông
1/3/2022	15/4/2022	15/3/2022	14/3/2022	CLX	Đại hội Đồng Cổ đông
23/2/2022	15/4/2022	11/3/2022	10/3/2022	AGG	Đại hội Đồng Cổ đông
7/3/2022	15/4/2022	18/3/2022	17/3/2022	TKC	Đại hội Đồng Cổ đông
7/3/2022	15/4/2022	17/3/2022	16/3/2022	GMA	Đại hội Đồng Cổ đông
4/3/2022	15/4/2022	16/3/2022	15/3/2022	CHP	Đại hội Đồng Cổ đông
4/3/2022	15/4/2022	23/3/2022	22/3/2022	SHI	Đại hội Đồng Cổ đông
10/3/2022	15/4/2022	23/3/2022	22/3/2022	PLE	Đại hội Đồng Cổ đông
10/3/2022	15/4/2022	18/3/2022	17/3/2022	QNT	Đại hội Đồng Cổ đông
8/3/2022	15/4/2022	22/3/2022	21/3/2022	TIP	Đại hội Đồng Cổ đông
10/3/2022	15/4/2022	17/3/2022	16/3/2022	GEE	Đại hội Đồng Cổ đông



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn